TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2021/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 07 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:56/2021/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 4 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng Ng, sinh năm 1996

HKTT: Số 35C tổ 59 ngõ C, phường Ch, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Mạc Trung K, sinh năm 1989

HKTT: Thôn L, xã N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Mạc Tuệ N, sinh ngày 26 tháng 01 năm 2019. Cháu N là con của chị Ng và anh K. Người giám hộ cho cháu N là chị Ng, anh K.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/5/2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hồng Ng và anh Mạc Trung K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm vợ chồng: Chị Nguyễn Hồng Ng và anh Mạc Trung K thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Ng và anh K có một con chung là cháu Mạc Tuệ N, sinh ngày 26/01/2019. Chị Ng và anh K thỏa thuận giao cháu N cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chị Ng và anh K tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung; Về công nợ; Về công sức và ruộng nông nghiệp: Chị Ng và anh K đều thống nhất tự nguyện không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Hồng Ng chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000699 ngày 26 tháng 4 năm 2021, chị Ng đã nộp đủ tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Ng tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự
- Viện kiểm sát huyện V
- Chi cục THA huyện V
- UBND xã N, tp Hải Dương.
- Lưu Hs vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị T